

Số 28 -BC/BCĐTW(ĐA61)

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020” năm 2013

I. Tình hình, kết quả thực hiện Đề án

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức kiểm tra thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 đã tổ chức cuộc họp định kỳ - lần thứ 3 để thảo luận và thông qua dự thảo Báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Đề án 61 năm 2012, Kế hoạch hoạt động năm 2013. Thành lập 7 Đoàn kiểm tra việc thực hiện Kết luận 61 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định 673 của Thủ tướng Chính phủ tại 20 tỉnh. Đồng thời chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể và cán bộ, hội viên, nông dân về vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam.

1.2. Công tác kiểm tra, giám sát tại các địa phương

Theo Kế hoạch hoạt động số 15-KH/BCĐTW(ĐA61), ngày 18 tháng 4 năm 2013 của Ban Chỉ đạo, trong năm 2013 đã kiểm tra, giám sát tại 15 tỉnh, cụ thể: Đoàn do đồng chí Nguyễn Cẩm Tú, Thứ trưởng Bộ Công thương, Ủy viên Ban Chỉ đạo làm Trưởng đoàn kiểm tra tại các tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên; Đoàn do đồng chí Nguyễn Thế Đồng, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường làm Trưởng đoàn đi kiểm tra tại các tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh; Đoàn do đồng chí Trần Thị Bích Thủy, Phó Trưởng Ban Dân vận Trung ương, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo làm Trưởng đoàn đi kiểm tra các tỉnh: Bắc Ninh, Hải Phòng, Hòa Bình; Đoàn do đồng chí Vũ Văn Tám, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo làm Trưởng

đoàn đi kiểm tra tại các tỉnh: Hải Dương, Thái Bình, Nam Định; Đoàn do đồng chí Hà Phúc Mịch, Ủy viên Ban Chỉ đạo làm Trưởng đoàn đi kiểm tra tại các tỉnh: Cà Mau, Bạc Liêu, Tuyên Quang. Như vậy số Đoàn đã đi kiểm tra, giám sát theo Kế hoạch năm 2013 đạt 5/7 đoàn (số tỉnh đã đi kiểm tra là 15/20 tỉnh).

Kết quả kiểm tra cho thấy nhìn chung tại 15 tỉnh Đoàn đến kiểm tra đã thực hiện nghiêm túc Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Các địa phương đã xây dựng Kế hoạch, triển khai quán triệt, tổ chức thực hiện và đạt kết quả bước đầu quan trọng góp phần phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nông dân ở địa phương.

Kết quả nổi bật trong việc thực hiện Đề án 61 tại các địa phương là đã xác định đúng nhiệm vụ của Hội và nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam, từ đó làm chuyển biến nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương, từ đó đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện cho Hội Nông dân trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội ở nông thôn.

Hội Nông dân các cấp chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, phối hợp với chính quyền, ban, ngành, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể trong triển khai thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Đề án.

Tuy đạt được kết quả bước đầu quan trọng, nhưng việc tổ chức thực hiện Đề án 61 tại các địa phương Đoàn đến kiểm tra còn có những hạn chế, tồn tại, khó khăn, vướng mắc là nhận thức về Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng ở từng địa phương, cơ sở có sự khác nhau, nên cách thức triển khai thực hiện ở địa phương cũng rất khác nhau. Trong số 15 tỉnh chỉ có 8 tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo gồm những tỉnh: Hòa Bình, Bắc Ninh, Cao Bằng, Bắc Kạn, Nghệ An, Tuyên Quang, Bạc Liêu, Cà Mau, những tỉnh không thành lập Ban Chỉ đạo nhìn chung gặp khó khăn trong triển khai thực hiện, hiệu quả không cao. Một số huyện và cơ sở còn có biểu hiện hình thức, văn bản chỉ đạo triển khai đầy đủ nhưng việc đôn đốc kiểm tra ít, hiệu quả còn hạn chế. Có địa phương việc triển khai còn chậm, chưa sâu rộng đến cơ sở. Công tác phối hợp giữa Hội Nông dân và các sở, ngành của tỉnh hiệu quả chưa cao, chưa rõ nội dung nhiệm vụ và chưa có cơ chế để tổ chức thực hiện. Chưa đổi mới được phương thức phối kết hợp theo Quyết định 673. Việc bổ sung ngân sách tỉnh cho Quỹ Hỗ trợ nông dân chưa được quan tâm đúng mức nên kết quả còn hạn chế.

2. Kết quả thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

2.1. Nhiệm vụ do Hội Nông dân Việt Nam chủ trì

2.1.1. Triển khai nhiệm vụ đầu tư nâng cấp và xây dựng mới Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân tại các tỉnh, thành phố

Thực hiện sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về rút ngắn thời gian xây dựng các Trung tâm dạy nghề và Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh xuống còn 5-7 năm, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam đã điều chỉnh quy hoạch và lộ trình thực hiện các dự án ở các tỉnh, thành phố; chỉ đạo Hội Nông dân các tỉnh, thành phố khẩn trương hoàn tất các thủ tục về đầu tư xây dựng và đất đai để thực hiện dự án. Đến nay, Trung ương Hội đã triển khai được 25/63 dự án, gồm 14 dự án năm 2012 và 11 dự án năm 2013 xây dựng và nâng cấp Trung tâm dạy nghề và Hỗ trợ việc làm nông dân cấp tỉnh.

Năm 2012-2013 số vốn được bố trí cho các dự án này là 256,428 tỷ đồng trong đó năm 2012 là 130,128 tỷ đồng, năm 2013 là 126,3 tỷ đồng để: Đầu tư xây dựng 16 Trung tâm và 01 Trung tâm chuyển tiếp với số kinh phí là 190,524 tỷ đồng; Nâng cấp, bổ sung trang thiết bị 8 Trung tâm với số vốn 65,904 tỷ đồng.

Nhìn chung các dự án triển khai 2 năm 2012-2013 đều theo đúng mục tiêu, tiến độ và bảo đảm chất lượng công trình. Đến nay đã có 01 công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, các Trung tâm còn lại cơ bản hoàn thành trong năm 2014 đưa vào khai thác sử dụng.

2.1.2. Kết quả triển khai xây dựng Đề án đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân

Trung ương Hội đã chủ động xây dựng và ban hành các văn bản để quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân như: Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Quỹ Hỗ trợ nông dân; Quy định về hoạt động kiểm soát Quỹ Hỗ trợ nông dân. Hướng dẫn cùng cố Ban Vận động, Ban Điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh, cấp huyện. Đề xuất Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 69/2013/TT-BTC hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với các Quỹ Hỗ trợ nông dân thuộc hệ thống Hội Nông dân Việt Nam (có hiệu lực thi hành từ 15/7/2013) để thay thế Thông tư 36/2002/TT-BTC, ngày 22/4/2002 của bộ Tài chính.

Trung ương Hội đã chỉ đạo thực hiện việc đổi mới phương thức hỗ trợ vốn cho nông dân từ cho vay nhỏ lẻ sang cho vay theo dự án để xây dựng các mô hình kinh tế tập thể (nhóm liên kết giữa các hộ) gắn với công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội. Hiện nay nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân Trung ương Hội quản lý đã

thực hiện cho vay 100% theo dự án, nâng mức vay từ 10 triệu đồng/hộ lên 30 triệu đồng/hộ, nguồn vốn đầu tư cho vay dự án được nâng lên 300 triệu đến 1 tỷ đồng.

Trung ương Hội đã xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn và tiến hành kiểm tra, giám sát về hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân, đến nay Quỹ Hỗ trợ nông dân Trung ương đạt 460,439 tỷ đồng. Tính đến 31/12/2013, tổng dư nợ từ Quỹ Trung ương cho vay tại 62 tỉnh, thành Hội là 358,732 tỷ đồng thông qua 969 dự án (nhóm hộ) với 16.713 hộ vay (đạt 99,8% so với tổng nguồn vốn, chưa tính 100 tỷ mới được cấp ngày 31/12/2013).

2.2 Kết quả phối hợp giữa Trung ương Hội Nông dân Việt Nam với các bộ, ngành để thực hiện các Chương trình, dự án phát triển kinh tế, xã hội

Trung ương Hội đã tích cực triển khai 6 Chương trình phối hợp với các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và du lịch, Thông tin và Truyền thông, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công Thương.

Năm 2013 Trung ương Hội tiếp tục ký chương trình phối hợp với Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia, Ủy ban Dân tộc của Chính phủ, Ban Thi đua Khen thưởng Trung ương và làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để phối hợp thực hiện số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn. Trung ương Hội đã phối hợp với Ngân hàng chính sách - xã hội tổ chức Hội nghị Tổng kết 10 năm thực hiện Ủy thác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác giai đoạn 2003-2012.

Năm 2013, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam đã tích cực, chủ động phối hợp với các Bộ, Ngành liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả thiết thực một số nội dung, nhiệm vụ của Đề án 61. Đã phối hợp với ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức tập huấn khoa học kỹ thuật, khuyến nông cho trên 6 triệu lượt hội viên, nông dân; xây dựng hàng chục ngàn mô hình trình diễn về trồng trọt, chăn nuôi, mô hình sản xuất, kinh doanh, nhất là các mô hình sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn VietGAP và mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ; phối hợp với các công ty cung ứng hàng trăm ngàn tấn phân bón các loại và nhiều máy nông nghiệp cho nông dân theo phương thức trả chậm; phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện Quyết định 1956/QĐ-TTg, ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020". Năm 2013 Trung ương Hội đã tổ chức dạy nghề và phối hợp dạy nghề cho trên 255 ngàn hội viên nông dân, trong đó Trung ương Hội tổ chức 4 lớp dạy nghề trung cấp cho trên 200 học viên tại Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư mở các lớp bồi dưỡng cho cán bộ Hợp tác xã, Tổ hợp

tác tại 30 tỉnh, thành phố với 1.065 người; vận động nông dân xây dựng mô hình kinh tế tập thể; phối hợp xây dựng hệ thống Sàn kết nối cung cầu nông nghiệp thực phẩm giúp nông dân về thông tin thị trường; tổ chức hơn 300 mô hình ứng dụng công nghệ thông tin của nông dân tại các xã, phường dưới hình thức các Câu lạc bộ Khoa học kỹ thuật nhà nông. Phối hợp với Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kết nối thông tin giá cả vật tư nông nghiệp, hàng hóa nông sản, tình hình dịch bệnh cây trồng, vật nuôi qua đó góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật, kỹ năng sản xuất cho cán bộ, hội viên, nông dân và chuyển đổi cơ cấu sản xuất trong nông nghiệp; phối hợp với Báo Nhân dân, Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam, Đài tiếng nói Việt Nam, Đài truyền hình Việt Nam, Đài truyền hình VTC 16 tuyên truyền, cung cấp thông tin kịp thời các chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước đến cán bộ, hội viên, nông dân. Phối hợp với Bộ Tư pháp tổ chức Hội nghị lấy ý kiến đóng góp vào dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và dự thảo Luật Đất đai sửa đổi. Phối hợp với Bộ Công thương tham gia xây dựng mô hình thí điểm tiêu thụ nông sản, cung ứng vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp; Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác tuyên truyền và xây dựng các mô hình điểm về bảo vệ môi trường nông thôn góp phần nâng cao nhận thức, kiến thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, hội viên, nông dân trong việc bảo vệ môi trường và việc ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

2.3. Kết quả thực hiện ở các địa phương

Việc triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW và Quyết định số 673/QĐ-TTg đã đạt được kết quả bước đầu quan trọng. Các địa phương đã quan tâm chỉ đạo thực hiện. Đến nay, 63 tỉnh, thành phố có văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 61; có 26 tỉnh, thành phố thành lập Ban Chỉ đạo trong đó 8 tỉnh Ban Chỉ đạo do Phó Bí thư Thường trực tỉnh ủy làm Trưởng ban, 13 tỉnh do Trưởng Ban Dân vận làm Trưởng ban, 4 tỉnh do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng ban; 25 tỉnh, thành phố đã hoàn chỉnh dự án cải tạo nâng cấp và xây dựng mới Trung tâm dạy nghề và Hỗ trợ nông dân; 63 tỉnh, thành phố đã ký chương trình phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh, thành phố; 40 tỉnh, thành phố cấp vốn bổ sung cho Quỹ Hỗ trợ nông dân với số tiền là 400,33 tỷ đồng, trong đó có 7 tỉnh cấp vốn 3 lần (Từ 2011-2013): Thành phố Hà Nội, Hưng Yên, Hải Dương, Ninh Bình, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Bình Thuận; 11 tỉnh cấp 2 lần là: Lai Châu, Sơn La, Bắc Ninh, Nghệ An, Quảng Nam, Đà Nẵng, Bà Rịa - Vũng Tàu, Ninh Thuận, Lâm Đồng, Vĩnh Long; riêng năm 2013 có 26 tỉnh, thành phố bổ sung ngân sách cho Quỹ Hỗ trợ nông dân với số tiền là 113,250 tỷ đồng, điển hình là Hà Nội 50 tỷ, Bình Dương, Vĩnh Phúc 15 tỷ, Bà Rịa - Vũng Tàu 5 tỷ, Lai Châu, Hà Giang: 2 tỷ. Tổng

đư nợ của Quỹ Hỗ trợ nông dân ở địa phương là 1014,369 tỷ đồng đã hỗ trợ cho 10.150 nhóm hộ (dự án) với 202.388 hộ nông dân vay. Một số tỉnh, thành phố đã tổ chức sơ kết Kết luận số 61-KT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng như Hòa Bình, Quảng Nam, Đồng Nai....

3. Đánh giá chung

Năm 2013, Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ được các bộ, ngành, các cấp ủy, chính quyền địa phương tích cực, chủ động triển khai thực hiện và nhanh đi vào cuộc sống, có tác dụng thiết thực, hiệu quả trên các lĩnh vực, góp phần củng cố, đổi mới và thúc đẩy hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân; làm chuyển biến nhận thức của các cấp ủy, chính quyền và các cấp Hội về vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam. Nhiều cấp ủy, chính quyền địa phương và một số bộ, ngành Trung ương đã chủ động phối hợp và tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp trực tiếp thực hiện và tham gia thực hiện một số nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở nông thôn. Việc ban hành cơ chế, chính sách tạo điều kiện tăng nguồn lực giúp nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh và phát huy vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới bước đầu phát huy tác dụng, tạo niềm tin, phấn khởi và sự gắn bó của nông dân với tổ chức Hội, vị thế của Hội được nâng lên. Năm 2013, mặc dù trong điều kiện kinh tế có nhiều khó khăn, nhưng Trung ương Hội vẫn được giao kinh phí đầu tư cải tạo nâng cấp và xây dựng mới Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân, nhiều địa phương đã bổ sung ngân sách cho Quỹ Hỗ trợ nông dân.

Đạt được kết quả bước đầu quan trọng như trên là do có sự chủ động, tích cực tham mưu của các cấp Hội Nông dân. Quán triệt quan điểm, yêu cầu nhiệm vụ Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, các cấp ủy, chính quyền, lãnh đạo các bộ, ngành đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 đã chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động, hướng dẫn và tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện. Thực tiễn quá trình tổ chức chỉ đạo thực hiện cho thấy địa phương nào, Thường trực, Ban Thường vụ Hội Nông dân chủ động tham mưu cho cấp ủy và phối hợp chặt chẽ với chính quyền thì địa phương đó đạt kết quả cao.

** Tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế, khó khăn trong việc triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ:*

- Việc tạo điều kiện để Hội Nông dân Việt Nam tham gia xây dựng cơ chế, chính sách ngay từ đầu ở một số bộ, ngành làm chưa tốt.

- Việc hỗ trợ ngân sách để bổ sung cho Quỹ hỗ trợ nông dân còn hạn chế. Vẫn còn 23 địa phương chưa cấp kinh phí cho Quỹ Hỗ trợ nông dân. Tỷ lệ địa phương cấp kinh phí cho Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện còn thấp.

- Việc bố trí mặt bằng để xây dựng các Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân cấp tỉnh còn gặp nhiều khó khăn.

- Việc tổ chức dạy nghề cho nông dân còn nhiều vướng mắc, nhất là trong việc cấp kinh phí dạy nghề và bố trí biên chế sự nghiệp cho Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân cấp tỉnh.

- Hội Nông dân ở một số địa phương gặp khó khăn trong việc phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh.

Nguyên nhân của những hạn chế trên là do công tác tham mưu, xác định và đề xuất nội dung cơ chế, kinh phí và phương thức phối hợp của một số tỉnh, thành Hội còn lúng túng, còn trông chờ, ỷ lại sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy Ban nhân dân tỉnh; ở một số địa phương còn thiếu sự quan tâm, chỉ đạo của Cấp ủy, Chính quyền. Biên chế, chất lượng đội ngũ cán bộ Hội cấp tỉnh, huyện chưa đáp ứng yêu cầu nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội.

II. Những kiến nghị, đề xuất của các tỉnh, thành phố

- Nhiều địa phương đề nghị Ban Chỉ đạo Đề án 61 Trung ương chỉ đạo các bộ, ngành Trung ương có văn bản hướng dẫn việc thực hiện Quyết định số 673 theo hệ thống ngành đến địa phương, nhất là về cơ chế phối hợp và cơ chế cấp kinh phí và bổ sung ngân sách cho Quỹ Hỗ trợ nông dân để các địa phương có cơ sở thực hiện và thống nhất việc thực hiện trong toàn quốc.

- Đổi mới chương trình đào tạo nghề cho nông dân, nhất là kinh phí đào tạo (hiện nay quy định mỗi nông dân chỉ được cấp kinh phí học một nghề, dẫn đến khó khăn cho sự lựa chọn và tìm việc làm sau đào tạo. Tập trung đào tạo những nghề thiết thực ở nông thôn, có nhu cầu cao, hạn chế việc đào tạo những nghề chưa cần thiết hoặc khó tạo việc làm hoặc khó tìm việc làm sau đào tạo.

- Tập trung rà soát để chỉnh sửa hoặc ban hành các cơ chế, chính sách mới giúp thúc đẩy phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao thu nhập cho nông dân.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương ban hành hướng dẫn về tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan Hội Nông dân cấp tỉnh, huyện theo Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

- Đề nghị Ban Chỉ đạo có hướng dẫn việc thành lập ban chỉ đạo ở các địa phương; xây dựng được hệ thống tiêu chí đánh giá việc thực hiện Đề án 61 hàng năm để các địa phương đề ra các chỉ tiêu và biện pháp hợp lý để tổ chức thực hiện.

III. Nhiệm vụ và giải pháp năm 2014

Ban Chỉ đạo xác định một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu chỉ đạo việc thực hiện Đề án năm 2014 như sau:

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, các đoàn thể và cán bộ, hội viên, nông dân về vai trò, trách nhiệm Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam.

2. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo trong việc xác định các nội dung liên quan của Đề án để thực hiện tại Bộ, ngành mình và địa bàn được phân công phụ trách gắn với thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành mình để có tham mưu cho bộ, ngành mình ban hành văn bản hướng dẫn theo ngành thực hiện. Tăng cường kiểm tra đôn đốc và hướng dẫn các địa phương thực hiện kết luận số 61 của Ban Bí thư và Quyết định 673 của Thủ tướng Chính phủ, kịp thời phát hiện và giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

3. Hội Nông dân Việt Nam tiếp tục phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương Đảng để sớm ban hành Hướng dẫn về tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan Hội Nông dân cấp tỉnh, huyện, trong đó bảo đảm biên chế sự nghiệp đối với Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân cấp tỉnh. Tổ chức làm việc với các tỉnh, thành phố chưa thành lập Trung tâm và hướng dẫn các tỉnh điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ để đổi tên và bổ sung nhiệm vụ Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân.

4. Bảo đảm tiến độ đầu tư xây dựng mới và nâng cấp, bổ sung các trang, thiết bị trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân cấp tỉnh đã xác định năm 2014; xây dựng lộ trình cho năm tiếp theo. Xây dựng kế hoạch dài hạn đề nghị bổ sung Quỹ hỗ trợ nông dân Trung ương theo lộ trình đến năm 2020; đẩy mạnh việc hướng dẫn các địa phương xây dựng mô hình dự án phát triển sản xuất, kinh doanh từ nguồn Quỹ Hỗ trợ nông dân theo phương thức liên kết, hợp tác sản xuất.

5. Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tăng cường công tác kiểm tra, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn Hội Nông dân các tỉnh, thành phố tích cực, chủ động tham mưu cho tỉnh, thành uỷ, Uỷ Ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo đề án 61 của tỉnh, thành phố đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Kết luận 61-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đến cấp huyện và cơ sở, nhất là việc cấp kinh phí cho Quỹ Hỗ trợ nông dân; bố trí mặt

bằng để xây dựng trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân cấp tỉnh; xây dựng chương trình phối hợp với các sở, ban, ngành địa phương thực hiện các chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới với những nội dung nhiệm vụ và kinh phí cụ thể. Tích cực chủ động phối hợp với các Bộ, Ngành liên quan đẩy mạnh việc xây dựng chính sách, nghiên cứu, đề xuất cụ thể việc sửa đổi, bổ sung một số cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao đời sống.

6. Các Bộ, Ngành và các cơ quan ở Trung ương tăng cường công tác phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam xây dựng và thực hiện quy định về cơ chế phối hợp để Hội Nông dân Việt Nam, được trực tiếp tham gia ngay từ đầu trong việc xây dựng các cơ chế, chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; có văn bản cụ thể chỉ đạo và hướng dẫn ký chương trình phối hợp với Hội Nông dân các cấp./.

Nơi nhận: 

- Ban Bí thư Trung ương (đề b/c);
- Các đ/c trong BCD đề án 61;
- BCS đảng các Bộ, Đảng đoàn có thành viên BCD;
- Tỉnh ủy, thành ủy, BCS Đảng UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ban Dân vận các tỉnh, thành ủy;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đ/c trong Tổ Thư ký BCD;
- Lưu.

K/T TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC
BÍ THƯ ĐẢNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH BCH TW HỘI NDVN



Nguyễn Quốc Cường

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 175/SY-UBND

Bình Định, ngày 07 tháng 02 năm 2014

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Hội Nông dân;
- PVPNN, K19;
- Lưu: VT (04b).

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG



Nguyễn Đức Thi